

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 152/ĐHBK-CTSV Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 5 năm 2026  
V/v kết quả SV đạt giải Olympic  
Cơ học toàn quốc năm 2026.

Kính gửi: Ban Chủ nhiệm các Khoa.

Căn cứ Quyết định số 23-2026/QĐ-HCH ngày 25/5/2026 của Hội Cơ học Việt Nam về việc trao giải thưởng Olympic Cơ học toàn quốc lần thứ 36 năm 2026, Phòng Công tác sinh viên kính gửi Khoa thông tin kết quả SV đạt giải Olympic Cơ học toàn quốc năm 2026, cụ thể:

- **Đông đội: 05 giải gồm 03 giải I và 02 giải III**
- **Cá nhân: 89 giải gồm 06 giải I, 24 giải II, 36 giải III và 23 giải khuyến khích**

**1. Cơ học kỹ thuật**

- Đông đội: giải I
- Cá nhân: 04 giải I, 07 giải II, 02 giải III và 02 giải khuyến khích

TT	MSSV	Họ tên SV	Khoa	Giải
1	2551786	Trát Thiện Hữu	Điện – Điện tử	I
2	2410730	Trần Thành Đạt	Điện – Điện tử	I
3	2511483	Hồ Đức Huy	Cơ khí	I
4	2453336	Nguyễn Kiên Trung	Cơ khí	I
5	2411791	Nguyễn Tuấn Kiệt	Cơ khí	II
6	2314046	Trần Nguyễn Quốc Dũng	Cơ khí	II
7	2553022	Lê Văn Thanh Tuấn	Điện – Điện tử	II
8	2511462	Nguyễn Thành Danh	Cơ khí	II
9	2412352	Nguyễn Hoàng Nguyên	Điện – Điện tử	II
10	2414111	Thái Thông Minh	Cơ khí	II
11	2414108	Lê Vũ Hoàng Long	Điện – Điện tử	II
12	2211411	Đặng Hữu Kha	Cơ khí	III
13	2412257	Đỗ Đức Nghĩa	Cơ khí	III
14	2510548	Trần Văn Khánh Duy	Điện – Điện tử	KK
15	2452787	Nguyễn Hải Nam	Cơ khí	KK

## 2. Sức bền vật liệu

Cá nhân: 02 giải II, 08 giải III và 02 giải khuyến khích

TT	MSSV	Họ tên SV	Khoa	Giải
1	2312555	Nguyễn Gia Nin	Kỹ thuật Giao thông	II
2	2313400	Vũ Lê Minh Thư	Kỹ thuật Xây dựng	II
3	2412835	Nguyễn Nhật Quang	Kỹ thuật Xây dựng	III
4	2410248	Lương Quốc Bảo	Kỹ thuật Xây dựng	III
5	2312263	Lâm Gia Nghĩa	Kỹ thuật Giao thông	III
6	2312546	Châu Hồng Nhựt	Kỹ thuật Giao thông	III
7	2013485	Nguyễn Gia Khiêm	Kỹ thuật Xây dựng	III
8	2411641	Nguyễn Phan Việt Khoa	Kỹ thuật Xây dựng	III
9	2213418	Đình Hiền Thương	Kỹ thuật Xây dựng	III
10	2412299	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Kỹ thuật Xây dựng	III
11	2410832	Võ Minh Đức	Kỹ thuật Xây dựng	KK
12	2313441	Nhan Huỳnh Tiến	Kỹ thuật Xây dựng	KK

## 3. Cơ học kết cấu

Cá nhân: 02 giải III và 05 giải khuyến khích

TT	MSSV	Họ tên SV	Khoa	Giải
1	2115005	Lê Trọng Tín	Kỹ thuật Xây dựng	III
2	2313450	Lê Duy Pu Tin	Kỹ thuật Xây dựng	III
3	2252525	Đông Minh Nghĩa	Khoa học Ứng dụng	KK
4	2312587	Nguyễn Hưng Phát	Kỹ thuật Xây dựng	KK
5	2313073	Võ Tấn	Kỹ thuật Xây dựng	KK
6	2213126	Hồ Trọng Thành	Kỹ thuật Xây dựng	KK
7	2114186	Phạm Nghĩa	Kỹ thuật Xây dựng	KK

#### 4. Thủy lực

- Đồng đội: giải I
- Cá nhân: 01 giải I, 04 giải II, 03 giải III và 03 giải khuyến khích

TT	MSSV	Họ tên SV	Khoa	Giải
1	2411279	Trần Quang Huy	Kỹ thuật Giao thông	I
2	2413672	Đình Văn Trọng	Cơ khí	II
3	2412396	Phan Thị Thanh Nhân	Cơ khí	II
4	2312057	Đỗ Công Minh	Cơ khí	II
5	2311395	Phan Xuân Vũ Kha	Cơ khí	II
6	2310248	Nguyễn Quốc Bảo	Kỹ thuật Xây dựng	III
7	2411555	Nguyễn Minh Khải	Kỹ thuật Xây dựng	III
8	2213565	Nguyễn Quốc Trọng	Cơ khí	III
9	2313737	Lê Thanh Tuấn	Cơ khí	KK
10	2412429	Nguyễn Võ Bá Nhân	Kỹ thuật Xây dựng	KK
11	2311457	Nguyễn Vĩ Khang	Khoa học Ứng dụng	KK

#### 5. Cơ học đất

- Đồng đội: giải III
- Cá nhân: 02 giải II, 05 giải III và 04 giải khuyến khích

TT	MSSV	Họ tên SV	Khoa	Giải
1	2352090	Lê Gia Bảo	Kỹ thuật Xây dựng	II
2	2211201	Mai Chấn Huy	Kỹ thuật Xây dựng	II
3	2211792	Phạm Chí Kỳ	Kỹ thuật Xây dựng	III
4	2210964	Nguyễn Hoàng Thanh Hậu	Kỹ thuật Xây dựng	III
5	2211268	Phạm Quang Huy	Kỹ thuật Xây dựng	III
6	2211552	Nguyễn Quốc Khải	Kỹ thuật Xây dựng	III
7	2310917	Nguyễn Gia Hân	Kỹ thuật Xây dựng	III
8	2311178	Nguyễn Gia Huy	Kỹ thuật Xây dựng	KK
9	2211598	Lê Đăng Khoa	Kỹ thuật Xây dựng	KK
10	2213898	Trần Tuấn Khang Uy	Kỹ thuật Xây dựng	KK
11	2313080	Nguyễn Lê Phương Thanh	Kỹ thuật Xây dựng	KK

## 6. Nguyên lý máy

Cá nhân: 01 giải II, 08 giải III và 04 giải khuyến khích

TT	MSSV	Họ tên SV	Khoa	Giải
1	2411848	Trần Đỗ Phương Lâm	Kỹ thuật Giao thông	II
2	2412608	Phù Thế Phát	Cơ khí	III
3	2413279	Hồ Quốc Thiện	Cơ khí	III
4	2413386	Nguyễn Vĩnh Thuận	Cơ khí	III
5	2310048	Võ Minh An	Cơ khí	III
6	2313597	Ngô Minh Trí	Cơ khí	III
7	2412192	Nguyễn Văn Nam	Cơ khí	III
8	2312457	Võ Trọng Nhân	Cơ khí	III
9	2414175	Khuru Minh Huy	Kỹ thuật Giao thông	III
10	2412604	Phạm Đại Phát	Cơ khí	KK
11	2410899	Huỳnh Phước Hải	Cơ khí	KK
12	2414032	Cao Quốc Vương	Cơ khí	KK
13	2411202	Nguyễn Đăng Huy	Cơ khí	KK

## 7. Chi tiết máy

- Đồng đội: giải I

- Cá nhân: 01 giải I, 06 giải II, 06 giải III và 01 giải khuyến khích

TT	MSSV	Họ tên SV	Khoa	Giải
1	2210130	Thái Hoàng Anh	Kỹ thuật Giao thông	I
2	2311008	Nguyễn Đại Hiệp	Cơ khí	II
3	2310492	Nguyễn Phúc Duy	Cơ khí	II
4	2312623	Nguyễn Quốc Phong	Cơ khí	II
5	2312759	Phan Võ Tấn Phương	Cơ khí	II
6	2013603	Phan Vương Lâm	Kỹ thuật Giao thông	II
7	2211704	Lê Gia Khởi	Cơ khí	II
8	2312281	Trần Đại Nghĩa	Kỹ thuật Giao thông	III
9	2352360	Nguyễn Thế Nhân Hòa	Cơ khí	III
10	2311697	Phùng Nguyễn Minh Khôi	Kỹ thuật Giao thông	III

<b>TT</b>	<b>MSSV</b>	<b>Họ tên SV</b>	<b>Khoa</b>	<b>Giải</b>
11	2313176	Hồ Lê Quang Thắng	Cơ khí	III
12	2313730	Hầu Quốc Tuấn	Cơ khí	III
13	2210194	Châu Gia Bảo	Kỹ thuật Giao thông	III
14	2313066	Nguyễn Phúc Tấn	Cơ khí	KK

**8. Ứng dụng tin học trong Chi tiết máy**

- Đồng đội: giải III
- Cá nhân: 02 giải II, 02 giải III và 02 giải khuyến khích

<b>TT</b>	<b>MSSV</b>	<b>Họ tên SV</b>	<b>Khoa</b>	<b>Giải</b>
1	2313039	Trần Ngọc An Tâm	Cơ khí	II
2	2352485	Nguyễn Phúc Khang	Cơ khí	II
3	2310462	Huỳnh Hữu Duy	Cơ khí	III
4	2353362	Trần Lê Thanh Vy	Cơ khí	III
5	2311052	Nguyễn Huy Hoàng	Cơ khí	KK
6	2312742	Lê Thanh Phương	Cơ khí	KK

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu P. CTSV.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Trần Việt Toàn**